

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN B
TỈNH LÂM ĐỒNG
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **47/2019/HSST**.

Ngày 11/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B
TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Biên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Quý

Ông Nguyễn Quang Huy

Thư ký toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Thúy Thành - Thư ký
Toà án, Toà án nhân dân huyện B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn Thanh Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm
Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2019/HSST ngày
08/7/2019, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2019/QĐXXST-HS ngày
27/8/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **K'G**, sinh năm 1974 tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu
thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 15, xã Lộc T, huyện B, tỉnh Lâm Đồng;
Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ văn hoá: lớp 5/12; Con ông: K'G1 và bà:
Ka A; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Vợ:
Ka T; Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1999;
Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi
nơi cư trú từ ngày 19/03/2019 tại xã Lộc T, huyện B. *Có mặt.*

Người bị hại: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1981.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm
Đồng. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại
phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 16 giờ ngày 07/11/2018, sau khi uống rượu tại nhà mình ở
thôn 15, xã Lộc T, huyện B, K'G đi ra cửa hàng tạp hóa trước nhà mua nước.
Trên đường đi, K'G gặp anh Nguyễn Văn T đang dừng xe ô tô, biển số kiểm

soát: 49C-030.65 để bán hàng bên đường, K'G nói anh T bán hàng giả nên giữa hai bên xảy ra cãi nhau. Lúc này, K'G đi vào nhà lấy 01 con dao tự chế dài 49cm, lưỡi bằng kim loại dài 36cm chạy đến vị trí xe ô tô biển số kiểm soát: 49C-030.65 của anh T chém nhiều cái vào 02 kính chiếu hậu làm cho 02 kính chiếu hậu bị đứt rời và chém 01 cái vào phần ốp phía trước của xe ô tô làm bộ phận này biến dạng lõm vào trong. Sau khi nhận được tin báo của người dân, lực lượng Công an xã Lộc T đến hiện trường và đưa K'G về trụ sở làm việc.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS-BL ngày 08/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo K'G về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” được quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo K'G từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại anh Nguyễn Văn T đã đồng ý mức thiệt hại tài sản theo kết luận định giá tài sản là 3.000.000 đồng, nay không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng:

Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số kiểm soát: 49H1-351.02 cùng giấy đăng ký xe, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Ka T và đã trả lại xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số kiểm soát: 49H1-351.02 cùng giấy đăng ký xe cho chủ sở hữu hợp pháp là K'G, đã trả lại 01 chứng minh nhân dân cho bà Ka T nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 hộp tiếp đạn bằng kim loại có kích thước 2cm x 4,5cm x 16cm (không có đạn bên trong); 01 roi điện tự chế kích thước 2,5cm x 6cm x 9cm; 01 bình xịt hơi cay có dòng chữ DEFENDER OF WOMEN OR MEN hình trụ tròn đường kính 3,5cm, cao 12cm; 01 hộp tiếp đạn bằng kim loại có kích thước 2cm x 6cm x 12cm (không có đạn bên trong); 01 thanh kim loại màu trắng, hình trụ tròn rỗng, đường kính 2,6cm cao 16,6cm; 01 thanh kim loại rỉ sắt, hình trụ tròn đặc, đường kính 1,2cm cao 49cm; 01 thanh kim loại rỉ sắt, hình lưỡi lê, hai đầu nhọn dài 39cm; 01 một lò xo kim loại; 01 con dao tự chế dài 49 cm, phần mũi nhọn, lưỡi bằng kim loại dài 36 cm đề nghị tịch thu tiêu hủy; Đối với 37 viên đạn gồm: 26 viên đạn cỡ 7,62mm x 32mm; 10 viên đạn cỡ 7,62mm x 39mm; 01 viên đạn cỡ 7,62mm x 39mm. Qua giám định, hoàn lại 24 viên đạn

cỡ 7,62mm x 32mm, 08 viên đạn cỡ 7,62mm x 39mm nên đề nghị Hội đồng xét xử giao cho huyện đội huyện B để quản lý, xử lý theo thẩm quyền.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo trình bày: thừa nhận vào khoảng 16 giờ ngày 07/11/2018 đã thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của Nguyễn Văn T như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố và đã gây thiệt hại 3.000.000 đồng Theo kết luận định giá số 117/KLĐG ngày 22/11/2018 của Hội đồng định giá Tổ tụng hình sự huyện B.

Người bị hại trình bày: vào khoảng 16 giờ ngày 07/11/2018, bị cáo K'G đã dùng dao chém nhiều nhát vào 02 kính chiếu hậu làm cho 02 kính bị đứt rời và chém 01 cái vào phần ốp phía trước của xe ô tô làm bộ phận này biến dạng lõm vào trong như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố, đã gây thiệt hại 3.000.000 đồng Theo kết luận định giá số 117/KLĐG ngày 22/11/2018 của Hội đồng định giá Tổ tụng hình sự huyện B. Anh đồng ý và đã nhận 3.000.000 đồng mà bị cáo đã bồi thường, nay không yêu cầu gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận vào khoảng 16 giờ ngày 07/11/2018, sau khi uống rượu tại nhà mình ở thôn 15, xã Lộc T, huyện B, K'G đi ra cửa hàng tạp hóa trước nhà mua nước để uống thì gặp anh Nguyễn Văn T đang dừng xe ô tô để bán hàng bên đường, bị cáo K'G nói anh T bán hàng giả nên giữa hai bên xảy ra cãi nhau. Sau đó, K'G vào nhà ở gần đó lấy 01 con dao tự chế dài 49cm, lưỡi bằng kim loại dài 36cm chạy đến vị trí xe ô tô của anh T chém 02 cái vào 02 kính chiếu hậu làm cho 02 kính bị đứt rời và

chém 01 cái vào bộ phận ốp chắn máy phía trước của xe ô tô làm bộ phận này biến dạng lõm vào trong. Theo kết luận định giá số 117/KLĐG ngày 22/11/2018 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện B đã định giá 02 gương chiếu hậu của xe ô tô bị thiệt hại 1.200.000 đồng, bộ phận ốp chắn máy phía trước, bên tài, bị lõm kích thước 10cm x 07cm bị thiệt hại 1.800.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị thiệt hại mà bị cáo K'G gây ra được định giá là 3.000.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản kiểm tra phương tiện, biên bản tạm giữ đồ vật.

Bị cáo K'G nhận thức được hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do lúc đã uống rượu không kiềm chế được hành vi của mình, dùng dao tự chế chém nhiều cái vào xe ô tô gây thiệt hại về tài sản của anh Nguyễn Văn T là 3.000.000 đồng.

Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo K'G đã cấu thành tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, cáo trạng số 47/CT-VKS-BL ngày 08/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo K'G về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" theo quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo K'G đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong cộng đồng dân cư. Ngoài hành vi phạm tội, bị cáo còn có hành vi tàng trữ 37 viên đạn được giám định là vũ khí quân dụng, tuy nhiên định lượng không đủ để xử lý hình sự nên Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý hành chính. Điều đó cho thấy bản thân bị cáo rất coi thường pháp luật. Để trừng trị nghiêm khắc hành vi phạm tội, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và ngăn ngừa phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật nên cần phải xét xử và áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: bị cáo đã bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt.

[4] Ngoài hành vi phạm tội, bị cáo còn có hành vi tàng trữ 37 viên đạn được giám định là vũ khí quân dụng tuy nhiên định lượng không đủ để xử lý hình sự nên Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý hành chính đối với bị cáo về hành vi này là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Từ những phân tích, nhận định nêu trên xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ giao cho chính quyền địa phương phối hợp với gia đình quản lý, giáo dục một thời gian cũng đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại anh Nguyễn Văn T đồng ý mức thiệt hại tài sản là 3.000.000 đồng, anh đã nhận đủ số tiền bị cáo đã bồi thường, nay không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng:

Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số kiểm soát: 49H1-351.02 cùng giấy đăng ký xe, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Ka T và đã trả lại xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số kiểm soát: 49H1-351.02 cùng giấy đăng ký xe cho chủ sở hữu hợp pháp là K'G, đã trả lại 01 chứng minh nhân dân cho bà Ka T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 hộp tiếp đạn bằng kim loại có kích thước 2cm x 4,5cm x 16cm (không có đạn bên trong); 01 roi điện tự chế kích thước 2,5cm x 6cm x 9cm; 01 bình xịt hơi cay có dòng chữ DEFENDER OF WOMEN OR MEN hình trụ tròn đường kính 3,5cm, cao 12cm; 01 hộp tiếp đạn bằng kim loại có kích thước 2cm x 6cm x 12cm (không có đạn bên trong); 01 thanh kim loại màu trắng, hình trụ tròn rỗng, đường kính 2,6cm cao 16,6cm; 01 thanh kim loại rỉ sắt, hình trụ tròn đặc, đường kính 1,2cm cao 49cm; 01 thanh kim loại rỉ sắt, hình lưỡi lê, hai đầu nhọn dài 39cm; 01 một lò xo kim loại; 01 con dao tự chế dài 49 cm, phần mũi nhọn, lưỡi bằng kim loại dài 36 cm xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Đối với 37 viên đạn gồm: 26 viên đạn cỡ 7,62mm x 32mm; 10 viên đạn cỡ 7,62mm x 39mm; 01 viên đạn cỡ 7,62mm x 39mm. Qua giám định, hoàn lại 24 viên đạn cỡ 7,62mm x 32mm, 08 viên đạn cỡ 7,62mm x 39mm đây là vũ khí quân dụng nên giao cho huyện đội huyện B để quản lý, xử lý theo thẩm quyền.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo K'G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo K'G phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 178; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo K'G 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/9/2019) và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo K'G cho UBND xã Lộc T, huyện B để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 45, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp tiếp đạn bằng kim loại có kích thước 2cm x 4,5cm x 16cm (không có đạn bên trong); 01 roi điện tự chế kích thước 2,5cm x 6cm x 9cm; 01 bình xịt hơi cay có dòng chữ DEFENDER OF WOMEN OR MEN hình trụ tròn đường kính 3,5cm, cao 12cm; 01 hộp tiếp đạn bằng kim loại có kích thước 2cm x 6cm x 12cm (không có đạn bên trong); 01 thanh kim loại màu trắng, hình trụ tròn rỗng, đường kính 2,6cm cao 16,6cm; 01 thanh kim loại rỉ sắt, hình trụ tròn đặc, đường kính 1,2cm cao 49cm; 01 thanh kim loại rỉ sắt, hình lưỡi lê, hai đầu nhọn dài 39cm; 01 một lò xo kim loại; 01 con dao tự chế dài 49 cm, phần mũi nhọn, lưỡi bằng kim loại dài 36 cm.

Giao cho huyện đội huyện B để quản lý, xử lý theo thẩm quyền: 24 viên đạn cỡ 7,62mm x 32mm, 08 viên đạn cỡ 7,62mm x 39mm.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo K'G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo, người bị hại đều có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Lâm Đồng.
- VKS tỉnh Lâm Đồng.
- VKS huyện B
- Bị cáo, và những người tham gia tố tụng.
- Chi cục THADS huyện B.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Biên